

Số: 599 / TB-TCKT

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 12 năm 2018

THÔNG BÁO

(V/v: Lịch thu học phí và công nợ khác học kỳ II năm học 2018 – 2019)

Phòng Tài chính kế toán thông báo lịch thu học phí và các khoản công nợ khác học kỳ II năm học 2018 - 2019

I. Thời gian thu

Từ ngày 07/01/2019 đến ngày 30/03/2019

II. Hình thức và đối tượng thu nộp

1. Thu nộp qua hệ thống tài khoản ngân hàng

- Đối tượng thu nộp : Học viên cao học, HS - SV hệ chính quy dài hạn: Đại học, Cao đẳng; Liên thông hệ chính quy; Hệ Vừa làm vừa học.

- Khoản mục thu nộp: Học phí và các khoản công nợ khác.

- Hình thức thu nộp: Thu nộp theo hình thức gạch nợ bán tự động (theo hướng dẫn số 189/HD - ĐHCNQN ngày 06/06/2017 V/v hướng dẫn quy trình thực hiện thu công nợ học sinh, sinh viên, học viên qua Ngân hàng)

+ HS - SV, Học viên hoặc người nhà đến các điểm giao dịch của Agribank trên toàn quốc hoặc các Ngân hàng khác hệ thống Agribank viết giấy nộp tiền hoặc ủy nhiệm chi vào tài khoản của Nhà trường mở tại Agribank Mạo Khê.

+ HS - SV, Học viên hoặc người nhà nộp tiền theo một số hình thức khác như: internet banking; SMS... (nếu có).

- Tên đơn vị được hưởng: Trường Đại học Công Nghiệp Quảng Ninh

- Số tài khoản: 8012201005440

- Tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Mạo Khê - Quảng Ninh

* Nội dung: (Ghi rõ, đầy đủ) Họ tên HSSV, Học viên; Mã số HSSV, Học viên; Sinh ngày, tháng, năm; Lớp học; Nộp tiền học phí kỳ... năm học...

* Sau khi nộp đầy đủ học phí vào tài khoản của Nhà trường tại Ngân hàng; HSSV, học viên về phòng Tài chính kế toán để nhận hóa đơn thu học phí vào thứ 2 hàng tuần (nếu có nhu cầu)

2. Thu bằng tiền mặt tại quỹ Nhà trường

- Đối tượng thu nộp:

+ Các lớp hệ chính quy đã ra trường vẫn còn công nợ

+ Các lớp học sinh khối Bổ túc văn hóa, Trung cấp nghề.

- Khoản mục thu nộp: Học phí và các khoản công nợ khác

III. Địa điểm thu:

1. Thu qua hệ thống tài khoản ngân hàng

+ Tại ngân hàng giao dịch của Nhà trường: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Agribank.

+ Tại các hệ thống ngân hàng khác trên toàn quốc.

(Phí dịch vụ giao dịch tại ngân hàng: Theo mức phí của ngân hàng tại thời điểm giao dịch)

2. Thu tại quỹ bằng tiền mặt

+ Cơ sở I - Yên Thọ: Phòng thu học phí (Phòng Tài chính - Kế toán) - Tầng 1 nhà E - Đối diện giảng đường 4 tầng.

IV. Mức thu

a. Mức thu học phí

| T | Hệ Đào tạo | Văn bản ban hành | Mức thu |
|---|-------------------------------------|--|--------------------------------------|
| A | Hệ đào tạo chính quy | | |
| 1 | Hệ niên chế | | |
| - | Thạc sỹ | Quyết định số | 1.440.000 đ/tháng/học viên * 5 tháng |
| - | Đại học | 102/QĐ - | 960.000đồng/tháng/sinhviên*5 tháng |
| - | Cao đẳng | ĐHCNQN ngày | 770.000đồng/tháng/sinhviên*5 tháng |
| - | Trung cấp nghề | 16/07/2018 | 670.000đồng/tháng/sinhviên*5 tháng |
| 2 | Hệ tín chỉ | | |
| - | Cao học khóa 2 hệ chính quy | Quyết định số 104/QĐ - ĐHCNQN ngày 16/7/2018 | 505.000 đồng/tín chỉ |
| - | Cao học khóa 1 hệ chính quy | Quyết định số 66A/QĐ - ĐHCNQN ngày 17/04/2017 | 458.000 đồng/tín chỉ |
| - | Đại học chính quy K11 | Quyết định số 105/QĐ - ĐHCNQN ngày 16/7/2018 | 295.000 đồng/tín chỉ |
| - | Liên thông chính quy CĐ - ĐH K11 | Quyết định số 103/QĐ - ĐHCNQN ngày 16/7/2018 | 298.000 đồng/tín chỉ |
| - | Đại học chính quy K10 | Quyết định số 60/QĐ - ĐHCNQN ngày 14/4/2017 | 282.000 đồng/tín chỉ |
| - | Liên thông chính quy CĐ - ĐH K10 | Quyết định số 61/QĐ - ĐHCNQN ngày 14/4/2017 | 270.000 đồng/tín chỉ |
| - | Đại học chính quy K9 | Quyết định số | - Đại học : 256.000 đồng/tín chỉ |

| | | | |
|----------|-----------------------------------|---|---|
| - | Cao đẳng K26 | 125A,126A/QĐ - ĐHCNQN ngày 14/6/2016 | - Cao đẳng: 193.000 đồng/tín chỉ |
| - | Đại học chính quy K8 | Quyết định số 330 - ĐHCNQN ngày 30/11/2015 | - Đại học : 230.000 đồng/tín chỉ |
| B | Hệ đào tạo không chính quy | | |
| 1 | Hệ vừa làm vừa học | | |
| - | Đại học | Quyết định số 101/QĐ- ĐHCNQN ngày 16/07/2018 | 5.500.000 đồng/kỳ học/học viên |
| C | Hệ Bổ túc văn hóa | | |
| 1 | Trung học phổ thông | Hướng dẫn số 2679/SGDĐT - KHTC ngày 23/8/2016 | - Vùng nông thôn: 50.000 đ/tháng/HS - Vùng thành thị: 125.000 đ/tháng/HS |

Yêu cầu: Các học sinh, sinh viên căn cứ Công nợ học phí và công nợ khác đã thông báo để nộp theo đúng thời gian quy định. Nếu quá thời gian quy định, học sinh - sinh viên nào chưa đóng học phí, công nợ khác Nhà trường sẽ xử lý kỷ luật theo quy định số 730/QĐ-ĐHCNQN ngày 06 tháng 12 năm 2018.

Cụ thể như sau:

- Khiển trách đối với sinh viên, học viên nộp chậm công nợ;
- Cảnh cáo đối với sinh viên, học viên không hoàn thành công nợ sau hạn nộp công nợ một tuần;
- Trước thời điểm đăng ký học, sinh viên, học viên chưa hoàn thành học phí không được đăng ký môn học trong học kỳ tiếp theo;
- Đình chỉ học tập sinh viên, học viên nếu sau hai tuần của học kỳ mà sinh viên chưa hoàn thành học phí của học kỳ trước đó;
- Sinh viên, học viên chỉ được dự thi tốt nghiệp hoặc bảo vệ khóa luận/luận văn tốt nghiệp, xét tốt nghiệp sau khi đã nộp học phí đầy đủ;
- Thời gian đào tạo bị kéo dài (nếu có) do việc nộp chậm công nợ sẽ phải tính vào thời hạn đào tạo tối đa của sinh viên, học viên;

Các hình thức xử lý trên thông báo cho gia đình sinh viên, học viên.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (báo cáo)
- Phòng Đào tạo
- Phòng CT HSSV
- Các khoa; trung tâm
- Lưu VT, TCKT

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN
PTP. TÀI CHÍNH KẾ TOÁN



Lê Thị Tuyết Thanh